TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1438/2022/QĐST – DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lại Huỳnh Tú

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Từ Thanh Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Đào Thị Xuân Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 463/2020/TLST - VDS ngày 27 tháng 8 năm 2020 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 4405/2022/QĐST-DS ngày 11/8/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Trịnh Kỳ V**, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Số D Hồ N, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của ông V có ông **Trần Trọng H**, sinh năm 1992; (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số F N, Phường G, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1 Ông **TCHENG KY CO (CHENG, CI-CHI),** sinh năm 1955;

Địa chỉ: Lầu C, số H, lộ Cửu Như N, khóm C, phường A, khu T, Thành phố C, Đài Loan (Trung Quốc)

2.2 Bà **TRINH THI NGAN – TRỊNH THỊ NGÂN (CHENG, SHIH-YEN),** sinh năm 1956;

Địa chỉ: B, lộ T, khóm B, phường T, khu T, Thành phố C, Đài Loan (Trung Quốc)

2.3 Bà **TRINH THO HUE – TRỊNH THƠ HUỆ (CHENG, SHIH – HUI)**, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Lầu C, số H, lộ Cửu Như N, khóm E, phường A, khu T, Thành phố C, Đài Loan (Trung Quốc).

2.4 Bà **TRINH THO MINH – TRỊNH THƠ MINH (CHENG, SHIH – MING)**, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Lầu C, số H, lộ Cửu Như N, khóm C, phường A, khu T, Thành phố C, Đài Loan (Trung Quốc)

Người đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có ông **Trần Trọng H**, sinh năm 1992; (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: F N, Phường G, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu ngày 30/6/2020 và bản tự khai ngày 21/02/2022, người yêu cầu ông Trịnh Kỳ V có người đại diện theo ủy quyền là ông Trần Trọng H trình bày:

Cha mẹ ông Trịnh Kỳ V là ông Trịnh Văn T (Tcheng Wen T1) (sinh năm 1918, chết năm 1979) và bà Bành Tôn N (Peng Souen) (sinh năm: 1925, chết năm: 1984) có tất cả 10 người con gồm:

1. TCHENG KY CO (CHENG, CI-CHI), sinh năm 1955;

2. TRINH THI NGAN – TRỊNH THỊ NGÂN (CHENG, SHIH-YEN), sinh năm 1956;

3. TRINH THO MINH – TRỊNH THƠ MINH (CHENG, SHIH – MING), sinh năm 1960;

4. TRINH THO HUE – TRỊNH THƠ HUỆ (CHENG, SHIH – HUI), sinh năm 1957;

5. Trịnh Kỳ V, sinh năm: 1966;

6. Trịnh Kỳ H1, sinh năm: 1963 (Vượt biên tháng 3 năm 1990, từ đó đến nay không có thông tin liên lạc gì với gia đình, trước khi vượt biên ông H1 không có gia đình, đang làm thủ tục tuyên bố chết tại Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh);

7. TCHENG KI TCHO, sinh năm: 1949 (Vượt biên tháng 10 năm 1988, từ đó đến nay không có thông tin liên lạc gì với gia đình, trước khi vượt biên không có gia đình, đang làm thủ tục tuyên bố chết tại Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh),

8. Trịnh Kỳ H2, sinh năm: 1961, chết năm: 2005;

9. TCHENG KY TCHEONG, sinh năm: 1948, chết năm: 2009;

10. Trịnh Thị M (Trịnh Thơ M1); sinh năm: 1958, chết ngày 01/11/1992 (Đã có Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết số 1179/2021/QĐST – DS ngày 26/11/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh).

Ông Trịnh Kỳ H1 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Số C lô N chung cư N, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Tháng 3 năm 1990, ông Trịnh Kỳ H1 đã bỏ nhà đi vượt biên. Trước khi đi, ông Trịnh Kỳ H1 chưa lập gia đình, không có vợ, con. Tháng 3 năm 1990, Công an Q đã xóa hộ khẩu ông Trịnh Kỳ H1. Tất cả mọi người trong gia đình đã áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm nhưng đều không biết được tin tức nào của ông Trịnh Kỳ H1 và ông Trịnh Kỳ H1 cũng không liên lạc với bất kỳ người thân nào trong gia đình. Do đó, ông Trịnh Kỳ V đề nghị Tòa án tuyên bố ông Trịnh Kỳ H1 đã chết để làm thủ tục kê khai di sản thừa kế và thực hiện các thủ tục hành chính liên quan khác.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà TRINH THO HUE – TRỊNH THƠ HUỆ (CHENG, SHIH – HUI), bà TRINH THI NGAN – TRỊNH THỊ NGÂN (CHENG, SHIH-YEN), bà TRINH THO MINH – TRỊNH THƠ MINH (CHENG, SHIH – MING) và ông TCHENG KY CO (CHENG, CI-CHI) có người đại diện theo ủy quyền là ông Trần Trọng H cùng thống nhất với ý kiến và yêu cầu của ông Trịnh Kỳ V, cùng đề nghị Tòa án tuyên bố ông Trịnh Kỳ H1 đã chết.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, thư ký và Hội đồng phiên họp đã thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Tuy nhiên Tòa án chưa thực hiện đúng về thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết được quy định tại Điều 392 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát kiến nghị Tòa án rút kinh nghiệm thực hiện đúng thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ vào Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015; chấp nhận yêu cầu của ông Trịnh Kỳ V yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trịnh Kỳ H1, sinh năm 1963 là đã chết, ngày chết được xác định là ngày 01 tháng 4 năm 1995. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Trịnh Kỳ V chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trịnh Kỳ V và ông Trịnh Kỳ H1 có mối quan hệ là anh em ruột nên ông V có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trịnh Kỳ H1 là đã chết theo quy định tại Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 30/6/2020, ông Trịnh Kỳ V yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trịnh Kỳ H1, sinh năm 1963, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Số C lô N chung cư N, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết, đây là việc dân sự "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết". Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà TRINH THO HUE – TRỊNH THƠ HUỆ (CHENG, SHIH – HUI), bà TRINH THI NGAN – TRỊNH THỊ NGÂN (CHENG, SHIH-YEN), bà TRINH THO MINH – TRỊNH THƠ MINH (CHENG, SHIH – MING) và ông TCHENG KY CO (CHENG, CI-CHI) đang cư trú tại nước ngoài nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 4 Điều 27; khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về thủ tục tố tụng: Ngày 15/8/2022, người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu ông Trịnh Kỳ V và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Trọng H có đơn xin vắng mặt tại phiên họp ngày 30/8/2022. Do đó, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu và người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ thì có cơ sở xác định ông Trịnh Văn T (Tcheng Wen T1) chết năm 1979 và bà Bành Tôn N (Peng S) chết năm: 1984 là cha mẹ của các ông, bà: TCHENG KY CO (CHENG, CI-CHI), sinh năm 1955; TRINH THI NGAN – TRỊNH THỊ NGÂN (CHENG, SHIH-YEN), sinh năm 1956; TRINH THO MINH – TRỊNH THƠ MINH (CHENG, SHIH – MING), sinh năm 1960; TRINH THO HUE – TRỊNH THƠ HUỆ (CHENG, SHIH – HUI), sinh năm 1957; Trịnh Kỳ V, sinh năm: 1966; Trịnh Kỳ H1, sinh năm: 1963 (Vượt biên tháng 3/1990, từ đó đến nay không có thông tin liên lạc gì với gia đình, trước khi vượt biên ông không có gia đình, đang làm thủ tục tuyên bố chết tại Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh); T2, sinh năm: 1949 (Vượt biên tháng 10/1988, từ đó đến nay không có thông tin liên lạc gì với gia đình, trước khi vượt biên không có gia đình, đang làm thủ tục tuyên bố chết tại Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh); Trịnh Kỳ H2 (sinh năm: 1961, chết năm: 2005); T3 (sinh năm: 1948, chết năm: 2009); Trịnh Thị M (Trịnh Thơ M1); sinh năm: 1958, chết ngày 01/11/1992 (Đã có Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết số 1179/2021/QĐST – DS ngày 26/11/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh).

Ông Trịnh Kỳ H1 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Số C lô N chung cư N, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến năm 1990, ông Trịnh Kỳ H1 đã bỏ nhà đi vượt biên. Trước khi đi, ông Trịnh Kỳ H1 chưa lập gia đình, không có vợ, con. Tháng 3 năm 1990, Công an Q đã xóa hộ khẩu ông Trịnh Kỳ H1. Tất cả mọi người trong gia đình đã áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm nhưng đều không biết được tin tức nào của ông Trịnh Kỳ H1 và ông Trịnh Kỳ H1 cũng

không liên lạc với bất kỳ người thân nào trong gia đình. Do đó, ông Trịnh Kỳ V đề nghị Tòa án tuyên bố ông Trịnh Kỳ H1 đã chết để làm thủ tục kê khai di sản thừa kế và thực hiện các thủ tục hành chính liên quan khác.

Ông Trần Trọng H là người đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng thống nhất với ý kiến và yêu cầu của ông Trịnh Kỳ V, cùng yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trịnh Kỳ H1 đã chết.

Căn cứ vào Công văn Số 605/CAQ10-QLHC ngày 01/3/2022 của Công an Quận 10 Thành phố Q: Ông Trịnh Kỳ H1, sinh năm 1963 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: C Lô N Chung cư N, Phường B, Quận A, Thành phố hồ Chí Minh. Ông Trịnh Kỳ H1 hiện đã bị Công an Q xóa đăng ký thường trú từ tháng 3/1990 do vượt biên, hiện nay không còn quản lý.

Trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu của ông Trịnh Kỳ V, ngày 20/01/2022, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số: 713/2022/QĐ-TA thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với ông Trịnh Kỳ H1 và đã đăng trên báo Người lao động ba số liên tiếp (số 37 ngày 19/02/2022, số 38 ngày 21/02/2022, số 39 ngày 22/02/2022) và phát sóng trên Đ trong 03 ngày liên tiếp (ngày 15, 16 và 17/02/2022), Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố H. Sau 04 tháng kể từ ngày phát thông báo lần đầu tiên nêu trên đến nay mà vẫn không có tin tức gì của ông Trịnh Kỳ H1 còn sống.

Như vậy, từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở xác định ông Trịnh Kỳ H1, sinh năm 1963 biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 và Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015. Vì vậy yêu cầu của ông Trịnh Kỳ V yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trịnh Kỳ H1 đã chết là có cơ sở để chấp nhận.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trịnh Kỳ V phải chịu theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, 391, 392, 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Luật phí, lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Trịnh Kỳ V.

Tuyên bố ông Trịnh Kỳ H1, sinh năm: 1963, có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ: Số C Lô N Chung cư N, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

Ngày chết của ông Trịnh Kỳ H1 là ngày 01 tháng 4 năm 1995.

Về quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của ông Trịnh Kỳ H1 thực hiện theo quy định của Điều 72 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trịnh Kỳ V phải chịu lệ phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2019/0092363 ngày 18/8/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trịnh Kỳ V đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND Phường A, Quận T, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu (T 30).

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lại Huỳnh Tú